

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2022/HS-ST
Ngày: 28/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Kim Huệ

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 135/2022/TLST-HS, ngày 13 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2022/QĐXXST-HS ngày 14/9/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1997 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 6, phường Đ, TP. P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa 07/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Dũng và bà Lý Lệ Hoa; vợ, con: chưa có. Tiền án: không.

Tiền sự:

- Ngày 05/11/2021, bị Công an phường Đô Vinh, TP. Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác.

- Ngày 28/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

- Ngày 31/12/2021, Ủy ban nhân dân phường Đô Vinh Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bị hại: Ông Nguyễn Tư B, sinh năm: 1968.

Nơi cư trú: Khu phố 02, phường Đ, TP. P, tỉnh Ninh Thuận (xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Trương Đăng T, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường Đ, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 17/4/2022, Nguyễn Tuấn K điều khiển xe mô tô 85C1 – 438.33 đi trên đường Thống Nhất, TP. Phan Rang - Tháp Chàm. Khi đến trước nhà đang xây dựng ở số TN43 Thống Nhất, thuộc khu phố 6, phường Đạo Long, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, K thấy có nhiều vật dụng phục vụ cho việc thi công, xây dựng nhà, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. K để xe mô tô phía trước nhà, đi vào trong lấy 01 tấm mâm giàn giáo mang ra để cạnh xe rồi vào lấy thêm 01 tấm mâm giàn giáo khác mang ra. Khi K đang bỏ 02 tấm mâm giàn giáo vừa trộm được của ông Nguyễn Tư B, sinh năm 1968, thuộc khu phố 2, phường Đ, TP. P lên xe mô tô để chở đi bán thì bị ông Trương Đăng T (sinh năm: 1958, ở khu phố 6, phường Đạo Long) phát hiện, tri hô cùng người dân không chế, bắt giữ rồi trình báo Công an phường Đạo Long.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 43 ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP. Phan Rang-Tháp Chàm kết luận: 02 mâm giàn giáo có chiều dài 2m và chiều rộng 50cm, vào ngày 17/4/2022 có trị giá là 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi bị cáo thực hiện đúng như nội dung vụ án đã nêu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số 130/CT-VKSPRTC ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ, ngày 17/4/2022, tại nhà số TN43 Thống Nhất, thuộc khu phố 6, phường Đạo Long, thành phố Phan Rang -Tháp Chàm, Nguyễn Tuấn K đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 tấm mâm giàn giáo của ông Nguyễn Tư B, có giá trị là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Tuy giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đủ mức để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng ngày 05/11/2021 Nguyễn Tuấn K đã bị Công an phường Đô Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về “*Tội trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng do mục đích tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; người bị hại ông Nguyễn Tư B xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[5] Về hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã bị Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy và Ủy ban nhân dân phường Bảo An áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân tốt, nay lại tiếp tục phạm tội nên cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu: Trả cho ông Nguyễn Tư B 02 tấm mâm giàn giáo, mỗi tấm có chiều dài 2m và chiều rộng 50cm. Đối với xe mô tô loại SIRIUS-BGY3, màu xám đen, biển số: 5C1 – 438.33 là xe của bà Lý Lệ H (sinh năm 1974, nơi thường trú: phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh) là mẹ ruột của Nguyễn Tuấn K (Do bà H không có hộ khẩu thường trú tại địa phương và nợ xấu, nên khi mua trả góp, bà H không thể đứng tên mua xe nên nhờ Nguyễn Tuấn K đứng tên chủ xe giúp). Bà H không biết K sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà H là đúng quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Tư B không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn K 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/9/2022. Người bị hại ông Nguyễn Tư B vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hùng